

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 236/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Giản Thị M** - sinh năm 1956;

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn Đ** – sinh năm 1960;

Địa chỉ: Ấp T, xã Đồng T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Giản Thị M và ông Nguyễn Văn Đ thống nhất ông Đ còn nợ bà M số tiền vốn vay là 50.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 13/8/2017 âm lịch cho đến ngày 22/01/2020 là 12.000.000 đồng. Tổng số tiền vốn và lãi ông Đ còn nợ bà M là 62.000.000 đồng.

- Bà M và ông Đ thoả thuận ông Đ có nghĩa vụ trả cho bà M số tiền 62.000.000 đồng, thực hiện trả 01 lần vào ngày 06/02/2020.

Kể từ ngày bà M có đơn yêu cầu Thi hành án nếu ông Đ chậm trả số tiền nêu trên thì ông Đ còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: Ông Đ phải chịu 775.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng ông Đ có đơn xin miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với lý do ông là người cao tuổi. Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, xét miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Đ.

Bà M phải chịu 775.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng bà M có đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí và án phí dân sự sơ thẩm với lý do bà là người cao tuổi. Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, xét miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bà M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Thị Đào Oanh